TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 25/2018/HSST Ngày: 28 - 6 - 2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đào Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hà

2. Bà Ngô Thị Cần

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành tham gia phiên toà:*** Bà Tạ Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2018/HSST, ngày 31 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh Q; sinh ngày: 05/02/1997; tại: Thạch Định, Thạch Thành, Thanh Hoá; nơi ĐKHKTT: Thôn Định Tường, xã Thạch Định, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn Định Tường, xã Thạch Định, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn C và bà Phạm Thị H; tiền sự: Không ; tiền án: Không; bị tạm giữ 03 ngày, kể từ ngày 26/3/2018 đến 29/3/2018, sau đó bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Trần Duy H; sinh năm: 1987 ; nơi cư trú: Thôn 6, xã Thạch Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Duy B; sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn 6, xã Thạch Long, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Vương Quốc H; sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Yên Phú, xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Đoàn Văn Q; sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu 1, xã Thạch Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 18/3/2018, Nguyễn Thanh Q cùng với Trần Duy H, người xã Thạch Long, là bạn học hồi cấp 3 chơi điện tử tại quán Internet Anh Q1 ở khu 1, xã Thạch Tân. Tại đây, do cần tiền mua ma túy sử dụng nên Q nảy sinh ý định lừa lấy chiếc xe mô tô của H cầm cố lấy tiền. Thực hiện ý định trên, Q nói dối H cho mượn xe đi lên nhà bạn ở xã Thạch Bình, H tưởng thật đưa xe cho Q. Sau khi lừa lấy được chiếc xe, Q điều khiển xe lên nhà anh Vương Quốc H ở thôn Yên Phú, xã Thạch Bình cầm cố chiếc xe cho anh H lấy 2.000.000 đồng mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân hết. Sau khi biết bị Q lừa lấy xe mô tô, H đã đến Công an huyện Thạch Thành tố giác hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Q. Đến ngày 26/3/2018, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Q đã đến Công an huyện Thạch Thành đầu thú.

Quá trình điều tra đã xác định, chiếc xe mô tô Q lừa chiếm đoạt của H nêu trên là xe Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 36E1-256.21, xe này là của ông Trần Duy B (bố của H).

Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 13/HĐĐGTS-TT ngày 28/3/2018, chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn trắng, loại xe WAVE, số khung 1258N347854, số máy HC 12E7347923, BKS 36E1 - 25621 của gia đình anh Trần Duy H tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 13.500.000 đồng.

Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về kết quả định giá.

Tại bản cáo trạng số 30/CT-VKSTT, ngày 31/5/2018, VKSND huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Thanh Q về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Nguyễn Thanh Q từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ trước vào thời gian chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận: Vào khoảng 14 giờ, ngày 18/3/2018, bị cáo đến quán quán Internet Anh Q1 ở khu 1, xã Thạch Tân để chơi điện tử. Tại đây, bị cáo gặp Trần Duy H là bạn học hồi cấp 3 cũng đang chơi điện tử tại quán. Do cần tiền mua ma túy sử dụng nên bị cáo nảy sinh ý định lừa lấy

chiếc xe mô tô của H cầm cố lấy tiền. Bị cáo nói dối H cho mượn xe đi lên nhà bạn ở xã Thạch Bình, Hải tưởng thật đưa xe cho bị cáo. Sau khi lừa lấy được chiếc xe, bị cáo điều khiển xe lên nhà anh Vương Quốc H ở thôn Yên Phú, xã Thạch Bình cầm cố chiếc xe cho anh H lấy 2.000.000 đồng.

Người bị hại H khai: Ngày 18/3/2018, anh bị Nguyễn Thanh Q lừa đảo chiếc xe mô Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 36E1-256.21, xe này của bố anh là Trần Duy B mua tháng 3 năm 2017 tại cửa hàng Hậu Dung giá 21.500.000đ. Ngày 09/4/2018, bố anh đã được cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành trả lại chiếc xe do Q đã lừa đảo chiếm đoạt nên anh không yêu cầu Q bồi thường. Anh đề nghị xử lý Q theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan B khai: Ngày 18/3/2018, con trai anh là Trần Duy H bị Nguyễn Thanh Q lừa đảo chiếc xe mô Honda Wave Alpha, biển kiểm soát 36E1-256.21, chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của anh, anh mua tháng 3 năm 2017 tại cửa hàng Hậu Dung giá 21.500.000đ. Ngày 09/4/2018, anh đã được cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành trả lại chiếc xe do Q đã lừa đảo chiếm đoạt nên anh không yêu cầu Q bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan H khai: Chiều ngày 18/3/2018, anh cho Nguyễn Thanh Q cầm cố chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng. Khi cho Q cầm cố xe, anh không biết đây là xe do Q phạm tội mà có, sau này anh biết chiếc xe này Q đã lừa đảo chiếm đoạt của một người bạn nên anh đã giao nộp lại chiếc xe cho cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành. Về số tiền 2.000.000 đồng anh đã đưa cho Q khi Q cầm cố xe, anh không yêu cầu Q bồi thường.

Người làm chứng Q1 khai: Khoảng đầu giờ chiều ngày 18/3/2018, Trần Duy H đến quán Internet của gia đình anh để chơi điện tử, H chơi được gần một tiếng thì Nguyễn Thanh Q cũng đến chơi, được khoảng 30 phút thì anh thấy Q lại nói chuyện gì đó với H và thấy H đưa chìa khóa xe cho Q. Sau đó, Q lấy xe mô tô của H ra khỏi quán nhưng không thấy quay lại trả xe cho H.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với anh Vương Quốc H, là người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô do Q chiếm đoạt của anh H, quá trình điều tra xác định, khi nhận cầm cố chiếc xe, anh H không biết đây là tài sản do Q phạm tội mà có. Sau khi biết được thông tin chiếc xe có liên quan đến vụ án, anh đã tự nguyện giao nộp chiếc xe cho Cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật. Vì vậy, hành vi của anh H không vi phạm pháp luật.

Trong lời sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án hình sự "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" có tính chất ít nghiêm trọng do Nguyễn Thanh Q thực hiện. Bị cáo là người có sức khỏe và đang trong độ tuổi lao động nhưng không chịu khó làm ăn, kiếm sống một cách lương thiện, chỉ vì ham chơi bời và thích thụ hưởng những vật chất mà không phải do bản thân mình tự tạo ra, để có tiền sử dụng ma túy, bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ gây bức xúc cho người bị hại, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân mà còn làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 13.500.000 đồng, nên có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Thanh Q đã có hành vi phạm vào khoản 1 Điều 174 BLHS.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; có 03 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú. Do vậy, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ này theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nghĩ cần lên cho bị cáo một mức án phù hợp và cần cách ly khỏi xã hội một thời gian. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, nên không xem xét.

[6] Đối với anh Vương Quốc H, cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Thanh Q 10 (Mười) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ (Ngày 26/3/2018).

Án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Nguyễn Thanh Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Vương Quốc H; vắng mặt người bị hại Trần Duy H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Duy B. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vương Quốc H có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Trần Duy H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Duy B có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ LQ;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đào Anh Đức